

Chiến lược phát triển quốc gia:

Ý TƯỞNG & HÀNH ĐỘNG ?

PGS.TS. NGÔ ĐOÀN VINH

Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển

Nhiều người hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học trao đổi với tôi với vẻ thâm dò về cái gọi là mục tiêu chiến lược phát triển quốc gia; hay nói cách khác thì chiến lược phát triển quốc gia hướng tới mục tiêu tối thượng nào? Đã không ít lần tôi đề cập trên báo chí và ở các hội thảo khoa học về vấn đề này, nay chỉ muốn luận bàn thêm đôi điều cho “vỡ nhẽ thêm”.

Từ vài năm nay người ta bàn nhiều đến vấn đề chiến lược phát triển của đất nước. Nào là quan niệm về chiến lược thế nào, nội dung của chiến lược ra sao, đột phá của chiến lược là gì, biện pháp nào đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra?... Chúng tôi cũng đã có một số ý kiến cùng tham gia bàn luận về vấn đề chiến lược phát triển đất nước. Nay muốn trình bày thêm một vài điểm để những ai quan tâm cùng trao đổi. Quan niệm về chiến lược phát triển đất nước như thế nào cho đúng cũng cần bàn thêm. Chúng tôi đồng tình với nhiều học giả cho rằng, không nên quan niệm chỉ dừng lại ở ý tưởng về đường lối phát triển mà phải coi nó là một “chương trình” hành động để đạt được mục tiêu chiến lược đã đề ra. Tức là phải chỉ rõ việc gì cần làm, ai làm, làm như thế nào và bắt đầu từ đâu để đạt được mục tiêu đã chọn lựa. Người ta bàn nhiều về đột phá chiến lược. Chúng tôi đồng tình phải tìm ra

đột phá để đạt được mục tiêu chiến lược. Vấn đề là phải tìm cho được cái gì cản trở việc thực thi mục tiêu chiến lược. Thiển nghĩ ý chí chính trị của các nhà chỉ huy, đường lối chính trị của Đảng cầm quyền và nhân lực của đất nước là những yếu tố quyết định đến việc hiện thực hoá mục tiêu chiến lược. Nếu ý chí chính trị kém, đường lối chính trị thiếu chính xác và nhân lực không có chất lượng thì đất nước không thể có sự phát triển nhanh và có chất lượng. Đây có thể coi là điểm mấu chốt để chúng ta nhận dạng trúng về đột phá chiến lược.

Theo chúng tôi, đối với bất kỳ quốc gia nào và bất kỳ thời kỳ phát

triển nào người dân cũng chỉ quan tâm và mong muốn nâng cao mức sống vật chất và tinh thần mà thôi. Họ muốn có đời sống vật chất đầy đủ, được tự do sáng tạo, có cuộc sống hạnh phúc, công bằng, được đảm bảo an toàn an ninh. Vì thế, chúng tôi trộm nghĩ mục tiêu của chiến lược phát triển đối với bất kỳ quốc gia nào cũng phải là đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc, an toàn an ninh, công bằng và có cơ hội sáng tạo. Trong khi kêu gọi toàn dân quyết chiến thắng cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ, Bác Hồ đã nói đại thể rằng, chúng ta thắng Mỹ xâm lược và sẽ xây dựng đất nước ta to đẹp, đàng hoàng gấp mười lần hơn.



Mục tiêu của chiến lược phát triển đối với bất kỳ quốc gia nào cũng phải là đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho người dân

Hai chữ “giàu có” về vật chất và về tinh thần bao quát nội hàm cơ bản của mục tiêu chiến lược. Thứ nhất, giàu có về vật chất được thể hiện rõ nhất và tổng quát nhất ở chỉ tiêu GDP bình quân đầu người. Trong dự thảo văn kiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2011 - 2020 đã dự định đưa GDP/người từ 1.200 USD năm 2010 lên khoảng 3.000 USD vào năm 2020. Chúng tôi, nghĩ rằng nếu Việt Nam có “cách” thì con số này có thể còn đạt ở mức cao hơn nữa. Đồng thời, người dân phải có mức sống vật chất được đảm bảo đầy đủ về lương thực, thực phẩm chủ yếu như gạo, thịt, cá, rau, quả, nước sạch, nhà ở, điện, đi lại dễ dàng, học hành và khám chữa bệnh thuận tiện với chất lượng ngày càng cao hơn. Muốn thực hiện được mục tiêu về vật chất như vậy phải có chương trình hành động cụ thể đối với công nghiệp, nông lâm thủy sản, xây dựng nhà ở... Thứ hai, giàu có về tinh thần, tức là người dân có đời sống tinh thần tốt, họ được hưởng thụ đời sống văn hoá nghệ thuật phong phú, có cuộc sống trong an toàn, an ninh, tự do, hạnh phúc. Nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội có trách nhiệm chăm lo đời sống tinh thần cho người dân. Để có được đời sống tinh thần tốt cho người dân chúng ta phải có chương trình hành động thiết thực đối với tất cả các lĩnh vực xã hội, nhất là thông tin, truyền thanh, truyền hình, báo chí, thư viện, biểu diễn nghệ thuật, thể dục thể thao, an ninh quốc phòng...

Để đạt được mục tiêu như đã nêu trên, Việt Nam phải làm gì và làm như thế nào? Về vấn đề này chúng tôi xin nêu một số điểm quan trọng để tham khảo.

Một là, đổi mới chính trị theo hướng dân chủ và pháp trị thực sự gắn với xây dựng đội ngũ tinh hoa

sáng giá. Xin nhớ chính trị chỉ được xem là tốt đẹp khi nó đem lại đời sống ấm no, hạnh phúc, an toàn an ninh cho người dân; tức là nó tạo ra sự phát triển vượt bậc cho đất nước. Thực tiễn phát triển ở nước ta cho hay, những điều hoa mỹ thường làm mất đi giá trị của chân lý. Khi chân lý không được giá trị hoá thì chân giá trị đâu còn, mà chân giá trị không còn thì phải trái đúng sai lẫn lộn cả. Như chúng ta đã biết, phát triển đất nước chỉ có được trên cơ sở sáng tạo, mà sáng tạo chỉ có được trên cơ sở tự do và lợi ích do sáng tạo đem lại được đảm bảo. Mọi thu nhập không chính đáng phải được loại trừ trên thực tế thì sáng tạo mới không bị cản trở. Trật tự, an toàn, an ninh của xã hội chỉ có được trên nền tảng quyền lực dựa vào sự kết hợp đúng đắn giữa sức mạnh trị quốc của đạo đức và của luật pháp. Nếu quyền lực “thay” cho luật pháp, ở trên luật pháp thì không thể có sự phát triển đích thực do dân và vì dân; khi đó sự phát triển bị méo mó bởi nhóm lợi ích và những người nắm giữ quyền lực và rốt cuộc là chẳng có sự thăng hoa nào của phát triển. Đã đến lúc chúng ta xem nó như là đột phá quan trọng để phát triển đất nước cũng như đã đến lúc nước ta cần có những bộ óc thông minh, có những người dũng cảm để vượt qua cản trở để đưa đất nước tiến lên. Người chỉ huy có bộ óc thông minh, có khả năng tổng thiết kế giang sơn, biết hành sự tài trí và có ý chí chính trị mạnh mẽ vì dân vì nước luôn luôn có giá trị to lớn đối với công cuộc phát triển đất nước. Một đất nước muốn phát triển phải có được người chỉ huy tài giỏi, có đội ngũ doanh nhân trí dũng song toàn và có lực lượng nghiên cứu phát minh sáng chế tài ba cũng như mọi hoạt động phát triển phải được tổ chức. Hệ thống chính trị công kênh, chống chéo không thể đem

lại hiệu quả cho phát triển. Chúng tôi xin nhắc lại một điểm rất lý thú là, trên phương diện phát triển, một việc mà nhiều người làm có nghĩa là không ai làm và một việc mà nhiều người chịu trách nhiệm cũng đồng nghĩa với không ai chịu trách nhiệm cả.

Hai là, lựa chọn đúng phương thức phát triển và mô hình tăng trưởng kinh tế để từng bước tiến tới giàu có. Phương thức phát triển của bất cứ quốc gia nào cũng phải là hiện đại hoá nền kinh tế. Không có hiện đại hoá không thể có được sự phát triển nhanh và có chất lượng. Việt Nam cần coi trọng nguyên tắc kết hợp có hiệu quả nguồn lực lao động, tài nguyên trong nước với công nghệ nước ngoài để phát triển kinh tế. Đã đến lúc chúng ta nên bình tĩnh suy xét xem người Việt Nam phải nghĩ gì, phải làm gì và phải bắt đầu từ đâu. Không nên mất thêm thời gian để bàn cãi những điều không đem lại tích sự gì. Thực tế đã chỉ ra rằng, chỉ trên cơ sở phát triển nhanh và có chất lượng (tức là ý nói đến phát triển có hiệu quả và có bền vững) chúng ta mới đạt được mục tiêu dân giàu và nước mạnh. Đất nước ta có lãnh thổ 3/4 là đồi núi và chỉ có 1/4 là đồng bằng; chúng ta có tới khoảng 70% dân số sống ở nông thôn và vì thế, đối với Việt Nam việc hiện đại hoá khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản phải đặc biệt được coi trọng. Việt Nam phải nhanh chóng có được những giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao không thua kém các nước đã phát triển trong khu vực; đồng thời tăng cường phát triển các khu nông nghiệp công nghệ cao, tăng cơ giới hoá các khâu sản xuất gắn với phát triển công nghiệp chế biến với công nghệ ngày càng cao. Nâng cao trình độ nghề nghiệp cho nông dân và hỗ trợ nông dân phát triển ngành nghề phi nông nghiệp có ý

nghĩa to lớn. Trong quá trình phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta nên học tập kinh nghiệm của I-xra-en, New Zealand, Đài Loan và ngay cả Thái Lan. Nông nghiệp, nông dân nước ta phải được tổ chức và hướng dẫn theo kiểu làm ăn lớn, một cách khoa học trong mối quan hệ tương tác với các nước trên thế giới. Nước ta nên thành lập ngay Viện công nghệ nông nghiệp và theo đuổi hướng phát huy vai trò của công nghệ sinh học, gien kết hợp với công nghệ tin học sâu rộng trong các cộng đồng dân cư. Đồng thời, tùy điều kiện của từng vùng mà phát triển mạnh hình thức gia trại, trang trại một cách có hiệu quả cũng như hình thành các Hiệp hội ngành nghề để nối kết người sản xuất với thị trường một cách nhanh nhạy, đem lại nhiều lợi ích cho nông dân. Trong tương lai gần, nước ta phải có được lực lượng công nhân nông nghiệp có sức sáng tạo và đủ khả năng cạnh tranh quốc tế. Nhanh chóng tạo điều kiện, hỗ trợ cần thiết để nông dân nước ta tham gia toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng tốt hơn.

Việt Nam là nước đông dân, có mật độ dân số tương đối đông, theo nhiều chuyên gia khu vực

nông lâm thủy sản. Việt Nam chỉ có thể tạo việc làm cho khoảng 30 triệu người và như thế có nghĩa là có tới khoảng 25 triệu người ở khu vực nông thôn phải chuyển sang làm nghề phi nông nghiệp. Vì thế, việc phát triển các ngành phi nông nghiệp có ý nghĩa to lớn về mặt chiến lược. Xuất phát từ yêu cầu đó, nước ta cần tiến hành công cuộc phát triển công nghiệp, dịch vụ mạnh mẽ trên cơ sở có sự lựa chọn cơ cấu ngành nghề hợp lý. Nếu không khéo và nóng vội, chúng ta tiến hành công nghiệp hoá lại biến nước ta thành bãi thải công nghiệp cho các nước phát triển. Tức là công nghiệp hoá là tất yếu nhưng phải có sự lựa chọn mang tính đánh đổi rất khôn ngoan để vừa tạo ra nhiều việc làm cho người lao động nhưng lại không rơi vào tình trạng phát triển công nghiệp tụt nham. Theo chúng tôi, về nguyên tắc nên và cần hiện đại hoá ngay từ đầu đối với những ngành mũi nhọn và là những ngành mà Việt Nam có lợi thế so sánh cao. Nhiều nước tiến hành phát triển công nghiệp điện tử, điện lạnh, công nghiệp năng lượng sạch, cơ khí chế tạo, sản xuất hàng tiêu dùng cao cấp, sản xuất đồ chơi trẻ em và thiết bị dạy học cũng như sản xuất các sản

phẩm văn hoá nghệ thuật và xuất khẩu lao động cũng tạo ra rất nhiều chỗ làm việc cho người lao động. Theo báo cáo của cơ quan kinh tế và chiến lược phát triển của Philippines thì nước này xuất khẩu lao động hàng năm thu được tới khoảng 13-14 tỷ đô la Mỹ. Nhiều nước phát triển khu vực dịch vụ mang tính toàn cầu tạo ra vô số việc làm như phát triển dịch vụ du lịch, tài chính, sản xuất phần mềm, logistic, dịch vụ gia công tái chế... Hiện đại hoá lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ theo hướng tăng nhanh những ngành nghề đem lại thật nhiều giá trị gia tăng và có hiệu quả cao. Một số quốc gia mạnh dạn phát triển lĩnh vực tư vấn, thiết kế và tham gia mạng phân phối toàn cầu cũng đem lại kết quả tốt.

Việt Nam cần kết hợp hài hoà "ba cao và ba lớn". Coi trọng nhân lực chất lượng cao, công nghệ cao và không gian cao cùng với coi trọng sản xuất hàng hoá lớn, tổ chức lớn và có bản làm ăn lớn. Trong điều kiện Việt Nam, đây có thể xem như nguyên tắc hành sự quan trọng cần thực thi để biến mục tiêu chiến lược thành hiện thực. Việt Nam cần mở cuộc đại bàn thảo và hạ quyết tâm cho toàn quân, toàn dân như kiểu Hội nghị Diên Hồng thời kỳ đổi mới. □

Xây dựng chiến lược phát triển thống kê...

(tiếp theo trang 20)

hoạch hoá tập trung sang cơ chế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của Nhà nước. Việc xây dựng chiến lược là phần quyết định để đảm bảo các hoạt động thống kê đang được quản lý càng hiệu quả và hiệu lực nhằm đáp ứng hầu hết các nhu cầu cấp thiết về số liệu thống kê. Sự chuẩn bị và thực hiện Chiến lược phát triển thống kê quốc gia đưa ra cơ hội cho tất cả các bc... để

đánh giá thực trạng hệ thống thống kê, rà soát các yêu cầu về số liệu và xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn để giải quyết các khó khăn chính. Song song với việc xây dựng Chiến lược, tập trung vào các kế hoạch dài hạn, hoạt động cải tiến thống kê trước mắt theo các sáng kiến hiện tại nên được tiếp tục. Tất cả các cơ quan thống kê có hiệu quả cần phải lập kế hoạch và quản lý

các hoạt động của mình một cách có chiến lược.

Tuy nhiên Chiến lược tốt mới chỉ trên giấy, việc thực hiện Chiến lược mới quyết định sự thành công của Thống kê Việt Nam. Bối cảnh trong nước và quốc tế đã tạo ra các cơ hội thuận lợi đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức cho hoạt động thống kê, đòi hỏi ngành Thống kê phải xây dựng và thực hiện thành công Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam cho giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2025. □